

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 1276.....ngày 06/6/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 71/BKHC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU**

Địa chỉ: Số 15, phố Mạc Thị Bưởi, Phường Vĩnh Tuy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (+84) 2438621520 Hotline: 0886066666

Mã số doanh nghiệp: 0100114184

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: LƯƠNG KHÔ 5+

2. Thành phần: Bột mỳ, đường, dầu thực vật, sữa bột, nha, hạt điều (3,5%), dextrose monohydrate, dầu bơ, chất tạo xốp (500(ii), 503(ii)), muối, chất nhũ hóa (322(i)), chất làm ẩm (422), hương liệu tổng hợp (trứng, sữa, bơ, vani).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 1 năm kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Bánh được bao gói trong túi PET/MPET/ CPP hoặc BOPP/AL/LDPE và hộp duplex hoặc chất liệu khác phù hợp theo quy định hiện hành về an toàn vệ sinh đối với bao bì tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

- Quy cách đóng gói: (30g, 32g, 35g, 40g, 45g, 50g, 55g, 60g, 65g, 70g, 75g, 80g, 85g, 90g, 95g, 100g, 105g, 110 g, 115g, 120 g, 125g, 135g, 155g , 160g, 165g, 170g, 175g, 180g, 190g, 200g, 250g, 300g, 350g, 400g, 450g, 500g, 550g, 600g, 650g, 700g, 750g, 800g / gói (hộp) hoặc quy cách khác tùy theo nhu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

(H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu)

Địa chỉ: Khu Đồng Thủy, Thôn Đông Khúc, Xã Nghĩa Trụ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

(N) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu II)

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Đông Hồi, Phường Tân Mai, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Điện thoại: (84) 2383665567

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (xem mẫu nhãn đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Thông tư 02/2011/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 13 tháng 01 năm 2011 về việc Ban hành các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm hóa học trong thực phẩm



- Hàm lượng kim loại nặng: Theo QCVN 8-2:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

2. Theo Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 của Quốc hội ban hành ngày 17/6/2010.

3. Theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Thủ tướng chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực phẩm ngày 17/6/2010.

4. Theo Nghị định 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

5. Theo Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế ngày 06/09/2024 Quy định về Quản lý và Sử dụng phụ gia thực phẩm.

6. Theo Thông tư số 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 30/12/2023 về Hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

7. Theo thông tư số 05/2012/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 01 tháng 03 năm 2012 về việc Ban hành các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm

8. Theo thông tư số 02/2011/TT –BYT ngày 13 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y Tế về việc ban hành các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về việc Ban hành các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

9. Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đính kèm:

- Nhãn chính sản phẩm;
- Kết quả kiểm nghiệm;

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hội